TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 230/2018/HS-ST
Ngày 02/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh và bà Lê Thị Chanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 234/2018/HSST ngày 20/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2018/QĐXXST-HS ngày 21/9/2018 đối với bị cáo:

Mùi Văn Đ (Tên gọi khác: T), sinh năm 1994 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùi Văn T và bà Hoàng Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: 13/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/6/2018, Mùi Văn Đ chấp hành xong án phạt tù về tội trộm cắp tài sản, được cấp chi phí đi lại 110.000 đồng, cùng bố đẻ Mùi Văn T đi xe khách đến bến xe huyện Mộc Châu. Đ bảo ông T chờ Đ đi làm thủ tục chuyển tuyến cấp thuốc điều trị HIV tại Bệnh viện Đa khoa Thảo Nguyên, huyện Mộc Châu. Đ thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ bến xe đến xã Đ hết 10.000 đồng, sau đó đi nhờ xe máy của một người không quen biết vào bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy. Khi đến đầu bản C, Đ đi bộ vào trong bản, gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Đ cầm gói Heroine

trong lòng bàn tay trái đi bộ về bến xe khách Mộc Châu, đi được khoảng 200 mét thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong, thu giữ vật chứng 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng Đ khai nhận là Heroine của Đ để sử dụng.

Ngày 21/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Mùi Văn Đ có khối lượng 0,20 gam; lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu Đ, trưng cầu giám định xác định mẫu ký hiệu Đ có phải ma túy không, loại ma túy gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu. Tại Kết luận giám định số 859 ngày 27/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy; Loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,20 gam; loại Heroine.

Đối với người bán ma túy, người lái xe ôm và người cho Đ đi nhờ xe máy vào bản C ngày 21/6/2018, do Mùi Văn Đ không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra.

Bản cáo trạng số 189/CT-VKSMC ngày 20/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Mùi Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùi Văn Đ từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,10 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, T nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo Mùi Văn Đ giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 21/6/2018, bị cáo Mùi Văn Đ đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,20 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và việc cất giữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vừa chấp hành xong hình phạt tù nhưng không tiếp thu cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp tái phạm, cần áp dụng tình tiết T nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên toà thấy bị cáo không có tài sản, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,10 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, xét là chất ma túy, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Thời hạn tạm giam bị cáo còn lại trên 45 ngày nên Hội đồng xét xử không ra Quyết định tạm giam.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mùi Văn Đ (tên gọi khác: T) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùi Văn Đ (tên gọi khác: T) 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/6/2018.

Không phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,10 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Mùi Văn Đ (tên gọi khác: T) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh